

Số: 250728/001/QĐTN-THUV

Hưng Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp Đại học hệ chính quy năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA TOKYO VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 2056/QĐ-TTg về việc thành lập trường Đại học y khoa Tokyo Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ ngày 23/11/2015;

Căn cứ Quyết định số 2530/QĐ-BGDĐT về việc cho phép tổ chức hoạt động đào tạo của Trường Đại học y khoa Tokyo Việt Nam của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 22/7/2016;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quy chế tổ chức hoạt động đào tạo của Trường Đại học y khoa Tokyo Việt Nam số 011503-2016/QĐ-THUV ngày 15/3/2016;

*Căn cứ Biên bản của Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 23 tháng 07 năm 2024;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân cho 08 sinh viên Hệ Đại học chính quy, chuyên ngành Điều dưỡng (lớp NS6) Khóa 6 (2021 - 2025).

(có danh sách kèm theo)

Trong đó:

Hạng tốt nghiệp Giỏi: 02 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Khá: 04 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Trung bình: 02 sinh viên

Điều 2. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân cho 16 sinh viên Hệ Đại học chính quy, chuyên ngành Kỹ thuật Phục hồi chức năng (lớp PT6) Khóa 6 (2021 - 2025).

(có danh sách kèm theo)

Trong đó:

Hạng tốt nghiệp Giỏi: 02 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Khá: 11 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Trung bình: 03 sinh viên



Điều 3. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân cho 08 sinh viên Hệ Đại học chính quy, chuyên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học (lớp MT5) Khóa 5 (2021 - 2025).

(có danh sách kèm theo)

Trong đó:

Hạng tốt nghiệp Xuất sắc: 01 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Giỏi: 01 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Khá: 04 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Trung bình: 02 sinh viên

Điều 4. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân cho 15 sinh viên Hệ Đại học chính quy, chuyên ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học (lớp RT5) Khóa 5 (2021 - 2025).

(có danh sách kèm theo)

Trong đó:

Hạng tốt nghiệp Xuất sắc: 01 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Giỏi: 01 sinh viên

Hạng tốt nghiệp Khá: 06 sinh viên

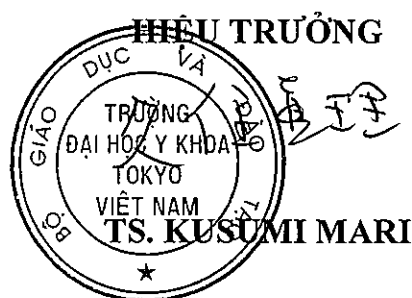
Hạng tốt nghiệp Trung bình: 07 sinh viên

Điều 5. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Trưởng các Khoa, Phòng, Ban, các bộ phận có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1, 2, 3, 4 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này .

Nơi nhận:

- Như Điều 6
- Lưu: Phòng đào tạo, VT, HC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT THÀNH TÍCH CAO

Hệ Đại học chính quy Trường Đại học Y Khoa Tokyo Việt Nam

Khóa 6 (2021 - 2025)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 250728/001/QĐTN-THUV ngày 28 tháng 7 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTBCHT	Xếp loại
1	12110006	NÔNG GIA BẢO	18/09/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	3,46	Giỏi
2	12110014	VŨ NGỌC ÁNH	09/11/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	3,30	Giỏi
3	12120007	NGUYỄN TUẤN ANH	17/02/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	3,25	Giỏi
4	12120018	NGUYỄN MINH HOÀNG	26/01/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	3,21	Giỏi
5	12130002	NGÔ THỊ CHÂU GIANG	15/11/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	3,73	Xuất sắc
6	12130008	VŨ MINH THƯ	09/10/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	3,29	Giỏi
7	12140012	DƯƠNG THỊ HIỆU THẢO	22/10/2003	Nữ	Tỉnh Bắc Ninh	3,43	Giỏi
8	12140017	PHẠM THỊ THU NGÂN	09/04/2003	Nữ	Tỉnh Lào Cai	3,63	Xuất sắc

Ấn định danh sách gồm có: 08 sinh viên

Hưng Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2025

Trong đó:

Loại Xuất sắc: 02 sinh viên

Loại Giỏi: 06 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



(Handwritten signature)

★ TS. KUSUMI MARI

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
Hệ Đại học chính quy chuyên ngành Điều dưỡng (lớp NS6)
Khóa 6 (2021 - 2025)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 250728/001/QĐTN-THUV ngày 28 tháng 7 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTBCHT	Xếp hạng tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ
1	12110003	NGUYỄN HẠNH DUNG	06/04/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	2,72	Khá	00161/CN-THUV	0001/NS-2025
2	12110004	NGUYỄN NGỌC PHÚC MINH	13/04/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	2,16	Trung bình	00162/CN-THUV	0002/NS-2025
3	12110006	NÔNG GIA BẢO	18/09/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	3,46	Giỏi	00163/CN-THUV	0003/NS-2025
4	12110007	NGUYỄN THỊ KIM YÊN	13/10/2002	Nữ	Thành phố Hà Nội	2,32	Trung bình	00164/CN-THUV	0004/NS-2025
5	12110008	NGUYỄN BÙI ÁNH TUYẾT	21/07/2003	Nữ	Tỉnh Hưng Yên	2,56	Khá	00165/CN-THUV	0005/NS-2025
6	12110013	ĐÀO THỊ THUẬN	10/10/2003	Nữ	Tỉnh Bắc Ninh	2,53	Khá	00166/CN-THUV	0006/NS-2025
7	12110014	VŨ NGỌC ÁNH	09/11/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	3,30	Giỏi	00167/CN-THUV	0007/NS-2025
8	12110015	LƯƠNG BÍCH NGỌC	05/01/2003	Nữ	Thành phố Hải Phòng	2,58	Khá	00168/CN-THUV	0008/NS-2025

Ấn định danh sách gồm có: 08 sinh viên
Trong đó:

- Loại Giỏi: 02 sinh viên
- Loại Khá: 04 sinh viên
- Loại Trung bình: 02 sinh viên

Hưng Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC Y KHOA
TOKYO
VIỆT NAM
TS. KUSUMI MARI

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
Hệ Đại học chính quy chuyên ngành Kỹ thuật Phục hồi chức năng (lớp PT6)
Khóa 6 (2021 - 2025)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 250728/001/QĐTN-THUV ngày 28 tháng 7 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTBCHT	Xếp hạng tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ
1	12020003	NGUYỄN TRẦN AN	04/02/2002	Nam	Tỉnh Hưng Yên	2,01	Trung bình	00169/CN-THUV	0009/PT-2025
2	12120002	VÕ LÂM BÁCH	13/06/2002	Nam	Thành phố Hà Nội	2,50	Khá	00170/CN-THUV	0010/PT-2025
3	12120003	HẠ DUY ANH	18/10/2002	Nam	Thành phố Hà Nội	2,36	Trung bình	00171/CN-THUV	0011/PT-2025
4	12120004	NGUYỄN ĐÌNH ĐĂNG DANH	20/12/2003	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	2,67	Khá	00172/CN-THUV	0012/PT-2025
5	12120005	TRẦN HỒNG THÁI	13/01/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	2,75	Khá	00173/CN-THUV	0013/PT-2025
6	12120006	PHAN MINH ANH	31/12/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	2,81	Khá	00174/CN-THUV	0014/PT-2025
7	12120007	NGUYỄN TUẤN ANH	17/02/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	3,25	Giỏi	00175/CN-THUV	0015/PT-2025
8	12120008	ĐÀO TIẾN ĐỨC	05/01/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	2,45	Trung bình	00176/CN-THUV	0016/PT-2025
9	12120009	NGUYỄN DOÃN TÙNG	21/10/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	2,91	Khá	00177/CN-THUV	0017/PT-2025
10	12120012	NGUYỄN TRẦN BẢO	01/01/2003	Nam	Tỉnh Hưng Yên	2,64	Khá	00178/CN-THUV	0018/PT-2025
11	12120013	ĐỖ MINH ANH QUÂN	27/11/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	2,96	Khá	00179/CN-THUV	0019/PT-2025
12	12120015	ĐÀO MINH QUÂN	26/03/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	2,50	Khá	00180/CN-THUV	0020/PT-2025
13	12120016	LƯU HOÀNG PHI	05/02/2003	Nam	Tỉnh Hưng Yên	2,70	Khá	00181/CN-THUV	0021/PT-2025

14	12120017	NGUYỄN THÙY LINH	10/09/2003	Nữ	Thành phố Hải Phòng	2,52	Khá	00182/CN-THUV	0022/PT-2025
15	12120018	NGUYỄN MINH HOÀNG	26/01/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	3,21	Giỏi	00183/CN-THUV	0023/PT-2025
16	12120020	TRẦN ĐỨC THUẬN	26/03/2003	Nam	Tỉnh Lào Cai	2,56	Khá	00184/CN-THUV	0024/PT-2025

Ấn định danh sách gồm có: **16** sinh viên

Trong đó:

Loại Giỏi: 02 sinh viên

Loại Khá: 11 sinh viên

Loại Trung bình: 03 sinh viên

Hung Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



TS. KUSUMI MARI

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
Hệ Đại học chính quy chuyên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học (lớp MT5)
Khóa 5 (2021 - 2025)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 250728/001/QĐTN-THUV ngày 28 tháng 7 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTBCHT	Xếp hạng tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ
1	12130001	ĐỖ DUY THÁI	01/07/2003	Nam	Tỉnh Hưng Yên	2,51	Khá	00185/CN-THUV	0025/MT-2025
2	12130002	NGÔ THỊ CHÂU GIANG	15/11/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	3,73	Xuất sắc	00186/CN-THUV	0026/MT-2025
3	12130004	VŨ THANH HIỀN	14/05/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	3,05	Khá	00187/CN-THUV	0027/MT-2025
4	12130005	TRẦN ĐỨC VINH	15/09/2003	Nam	Tỉnh Phú Thọ	2,99	Khá	00188/CN-THUV	0028/MT-2025
5	12130006	PHẠM TUẤN HÙNG	19/06/2003	Nam	Tỉnh Lào Cai	2,37	Trung bình	00189/CN-THUV	0029/MT-2025
6	12130007	LÊ THANH THẢO	07/11/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	2,46	Trung bình	00190/CN-THUV	0030/MT-2025
7	12130008	VŨ MINH THƯ	09/10/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	3,29	Giỏi	00191/CN-THUV	0031/MT-2025
8	12130010	TRẦN VŨ HOÀI NAM	12/04/2003	Nam	Thành phố Hải Phòng	3,10	Khá	00192/CN-THUV	0032/MT-2025

Ấn định danh sách gồm có: **08** sinh viên
Trong đó:

- Loại Xuất sắc: 01 sinh viên
- Loại Giỏi: 01 sinh viên
- Loại Khá: 04 sinh viên
- Loại Trung bình: 02 sinh viên

Hưng Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

TSUKUSUMI MARI

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

Hệ Đại học chính quy chuyên ngành Kỹ thuật Hình ảnh y học (lớp RT5)

Khóa 5 (2021 - 2025)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 250728/001/QĐTN-THUV ngày 28 tháng 7 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam)*

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	ĐTBCHT	Xếp hạng tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Số vào sổ
1	12140001	ĐÀO HÀ NAM	08/09/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	2,50	Khá	00193/CN-THUV	0033/RT-2025
2	12140002	PHẠM TUẤN KIẾT	10/03/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	2,57	Khá	00194/CN-THUV	0034/RT-2025
3	12140003	TRỊNH HOÀNG LONG	15/07/2000	Nam	Thành phố Hà Nội	2,71	Khá	00195/CN-THUV	0035/RT-2025
4	12140005	NGUYỄN QUỐC CHÍ	22/03/2003	Nam	Thành phố Hà Nội	2,11	Trung bình	00196/CN-THUV	0036/RT-2025
5	12140006	NGUYỄN HOÀNG OANH	11/12/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	2,59	Khá	00197/CN-THUV	0037/RT-2025
6	12140007	PHẠM QUANG DŨNG	11/07/2003	Nam	Tỉnh Phú Thọ	2,29	Trung bình	00198/CN-THUV	0038/RT-2025
7	12140008	NGUYỄN VĂN NHẬT TÂN	19/10/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	2,89	Khá	00199/CN-THUV	0039/RT-2025
8	12140009	PHẠM QUANG HOÀNG	25/10/2003	Nam	Tỉnh Ninh Bình	2,25	Trung bình	00200/CN-THUV	0040/RT-2025
9	12140010	ĐỖ MẠNH CƯỜNG	27/09/2003	Nam	Tỉnh Quảng Ninh	2,19	Trung bình	00201/CN-THUV	0041/RT-2025
10	12140011	NGUYỄN ĐỖ MINH ANH	15/12/2003	Nữ	Thành phố Hà Nội	2,63	Khá	00202/CN-THUV	0042/RT-2025
11	12140012	DƯƠNG THỊ HIẾU THẢO	22/10/2003	Nữ	Tỉnh Bắc Ninh	3,43	Giỏi	00203/CN-THUV	0043/RT-2025
12	12140014	NGUYỄN HUY HẢI ĐĂNG	13/11/2003	Nam	Thành phố Hải Phòng	2,32	Trung bình	00204/CN-THUV	0044/RT-2025
13	12140015	NGUYỄN MINH TRÍ	05/08/2003	Nam	Tỉnh Bắc Ninh	2,16	Trung bình	00205/CN-THUV	0045/RT-2025
14	12140016	LÊ CHU HẢI ĐĂNG	13/10/2003	Nam	Tỉnh Quảng Ninh	2,05	Trung bình	00206/CN-THUV	0046/RT-2025

15	12140017	PHẠM THỊ THU NGÂN	09/04/2003	Nữ	Tỉnh Lào Cai	3,63	Xuất sắc	00207/CN-THUV	0047/RT-2025
----	----------	-------------------	------------	----	--------------	------	----------	---------------	--------------

Ấn định danh sách gồm có: 15 sinh viên

Trong đó:

Loại Xuất sắc: 01 sinh viên

Loại Giỏi: 01 sinh viên

Loại Khá: 06 sinh viên

Loại Trung bình: 07 sinh viên

Hưng Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

